

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRẢNG BÀNG
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 50/2017/HSST
Ngày 09-9-2017.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẢNG BÀNG, TỈNH TÂY NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Tài.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Văn Đức.

Ông Cao Hoài Hiem.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Hữu Tuấn - cán bộ Tòa án nhân dân huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Đình Lương – Kiểm sát viên.

Trong ngày 09 tháng 9 năm 2017, tại Văn phòng ấp Suối Sâu, xã An Tịnh, huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh, Tòa án nhân dân huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 47/2017/HSST ngày 17 tháng 8 năm 2017, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 48/2017/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 8 năm 2017 đối với bị cáo:

Lê Trung Th, sinh ngày 09 tháng 8 năm 1991, tại tỉnh Long An, nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp L TH, xã L Gi, huyện Đ H, tỉnh Long An, chỗ ở hiện nay: Ấp A B, xã A T, huyện TB, tỉnh Tây Ninh; **CMND số** 301428068, ngày cấp: 27/8/2007, nơi cấp: Công an tỉnh Long An; nghề nghiệp: Không nghề nghiệp; trình độ văn hoá 9/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Lê Văn M, sinh năm 1963 và bà Võ Thị Đ, sinh năm 1969; có vợ Nguyễn Thị Huyền Tr, sinh năm 1991 và 01 người con, sinh năm 2013; tiền sự: Ngày 18/11/2016 bị Công an xã An Tịnh xử phạt vi phạm hành chính số tiền 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, theo Quyết định số 363/QĐ-XLVPHC ngày 18/11/2016, đã nộp phạt ngày 13/12/2016; tiền án: Không; bị bắt tạm giữ ngày 19/7/2017, tạm giam ngày 22/7/2017; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng:

- Nguyễn Lý V, sinh năm 1988. Trú tại: ấp Tr V 1, xã TH Ph, huyện G D, tỉnh Tây Ninh. Vắng mặt.

- Lâm Hoàng T, sinh năm 1985. Trú tại: ấp Tr V 1, xã TH Ph, huyện G D, tỉnh Tây Ninh. Vắng mặt.

- Nguyễn Duy S, sinh năm 1975. Trú tại: ấp A B, xã A T, huyện TB, tỉnh Tây Ninh. Vắng mặt.

- Đặng Hoàng V, sinh năm 1975. Trú tại: ấp A B, xã A T, huyện TB, tỉnh Tây Ninh. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 16 giờ 50 phút ngày 18 tháng 7 năm 2017, Công an huyện Trảng Bàng bắt quả tang Lê Trung Th đang bán trái phép một bịch chất ma túy cho Nguyễn Lý V, sinh năm 1988 và Lâm Hoàng T, sinh năm 1985, với giá 500.000 đồng tại phòng trọ số 8 nhà trọ Hoàng Vỹ thuộc ấp An Bình, xã An Tịnh, huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh; thu giữ một bịch nylon trong suốt được bịt kín bên trong có chứa tinh thể trong suốt, tiền Việt Nam 500.000 đồng và một số vật chứng khác.

Đến 18 giờ cùng ngày, Công an huyện Trảng Bàng khám xét nơi ở của Thắng tại phòng trọ số 8 nhà trọ Hoàng V, thu giữ hai bịch nylon trong suốt được bịt kín bên trong có chứa tinh thể trong suốt và một số vật chứng khác.

Qua điều tra, Th khai nhận vào khoảng 19 giờ ngày 17/7/2017, Thắng đi bộ đến khu vực ấp An Thới, xã An Tịnh, huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh, mua một bịch chất ma túy với giá 700.000 đồng của người tên Th (không rõ địa chỉ). Sau đó, Th đem ma túy về phòng trọ chia ra thành 05 bịch, cất giấu trong phòng trọ hai bịch, còn lại bán cho Vũ một bịch với giá 300.000 đồng vào ngày 17/7/2017; đến ngày 18/7/2017, Th tiếp tục bán một bịch chất ma túy cho Vũ và Tí thì bị bắt quả tang.

Ngoài ra, Th còn khai nhận: Từ ngày 15/6/2017 đến ngày 18/7/2017, Thắng bán chất ma túy cho Th (không rõ địa chỉ) được ba lần, mỗi bịch với giá 200.000 đồng.

Tại kết luận giám định số 142/MT-2017 ngày 19/7/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh kết luận:

- Tinh thể trong suốt bên trong một bịch ny lon trong suốt được bịt kín là chất ma túy, tên gọi Methamphetamine, trọng lượng 0,1582 gam.

- Tinh thể trong suốt bên trong hai bịch ny lon trong suốt được bịt kín là chất ma túy, tên gọi Methamphetamine, trọng lượng 0,384 gam.

Kết quả thu giữ và xử lý vật chứng:

Toàn bộ vật chứng đã được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trảng Bàng tạm giữ chờ xử lý.

Kê biên tài sản: Thắng không có tài sản riêng nên không kê biên.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Lê Trung Thắng, Nguyễn Lý V, Lâm Hoàng T, Công an huyện Trảng Bàng đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

Riêng những người tên Th, Thuận mà Thắng khai có mua bán chất ma túy với Thắng. Hiện không rõ địa chỉ và chưa làm việc được, Cơ quan điều tra đang tiếp tục làm rõ để xử lý sau.

Tại bản Cáo trạng số 51/QĐ-KSĐT ngày 16 tháng 8 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh đã truy tố bị cáo Lê Trung

Th về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bàng giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Lê Trung Th và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194; các điểm o, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999, tuyên bố bị cáo Lê Trung Th phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức án từ 07 đến 08 năm tù; đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung do bị cáo không có tài sản. Biện pháp tư pháp: Căn cứ vào Điều 41 Bộ luật hình sự, Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị Hội đồng xét xử tuyên xử lý toàn bộ vật chứng đã thu giữ trong vụ án theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo rất hối hận về hành vi vi phạm pháp luật của bị cáo; Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm được về đoàn tụ với gia đình, làm lại từ đầu và trở thành người công dân có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, các vật chứng được thu giữ, biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang, bản kết luận giám định, cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Cụ thể: Vào ngày 17/7/2017 và ngày 18/7/2017, Th đã hai lần thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy có tên gọi “Methamphetamine” cho Tí và Vũ, riêng lần phạm tội bị bắt quả tang trọng lượng chất ma túy 0,1582 gam.

Từ căn cứ nêu trên xét thấy việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bàng đối với bị cáo là có căn cứ. Đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Th đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999.

[2] Vụ án mang tính chất rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo rất nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, sức khỏe và sự phát triển nòi giống của dân tộc. Bị cáo đã có tiền sự, bị xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, bị cáo không có ý thức chấp hành pháp luật mà tiếp tục thực hiện tội phạm do đó cần lên đối với bị cáo một mức án thật nghiêm mới có tác dụng giáo dục và phòng ngừa.

[3] Tình tiết tăng nặng: Không.

[4] Tình tiết giảm nhẹ: Sau khi bị bắt quả tang về hành vi mua bán trái phép chất ma túy bị cáo đã tự thú về lần phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” ngày 17/7/2017; tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải. Nghĩ nên áp dụng các điểm o, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là phù hợp.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 194 Bộ luật hình sự “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ một năm đến năm năm”, do đó, bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo là người lao động tự do, không nghề nghiệp, không có thu nhập, không có tài sản. Vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 41 Bộ luật hình sự và Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Một bì thư được niêm phong vụ số 142/1 có chữ ký Giám định viên, sau giám định bên trong còn lại 0,1144 gam chất ma túy, tên gọi Methamphetamine; một bì thư được niêm phong vụ số 142/2 có chữ ký Giám định viên, sau giám định bên trong còn lại 0,3215 gam chất ma túy, tên gọi Methamphetamine. Là vật thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

- Một cái hộp nhựa màu trắng xanh bên trong rỗng; hai cái ống nhựa màu đỏ bên trong rỗng; một cái ống nhựa màu trắng bên trong rỗng; bốn cây kéo bằng kim loại (đã qua sử dụng); một cái hộp quẹt gas (đã qua sử dụng); một bộ dụng cụ sử dụng chất ma túy (một chai nhựa trong suốt có ống màu xanh, bên trên nắp màu xanh có gắn một ống thủy tinh trong suốt có một đầu dạng phễu và một ống nhựa màu trắng – vàng) là các vật chứng không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Một điện thoại di động hiệu VERTU, màu đen – trắng – vàng, loại K9, số Imei: 355420910020602, bên trong có sim số 0922084450 (đã qua sử dụng), bị cáo sử dụng để liên lạc mua bán chất ma túy là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội nên tịch thu sung quỹ Nhà nước. Tiền Việt Nam 500.000 đồng là tiền bị cáo do phạm tội mà có nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Theo quy định tại Điều 98, Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Th phải chịu 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Lê Trung Th phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194; các điểm o, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999.

Xử phạt bị cáo Lê Trung Th 08 (Tám) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 19/7/2017.

Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự; Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên tịch thu tiêu hủy: Một bì thư được niêm phong vụ số 142/1 có chữ ký Giám định viên, sau giám định bên trong còn lại 0,1144 gam chất ma túy, tên gọi Methamphetamine; một bì thư được niêm phong vụ số 142/2 có chữ ký Giám định viên, sau giám định bên trong còn lại 0,3215 gam chất ma túy, tên gọi Methamphetamine; Một cái hộp nhựa màu trắng xanh bên trong rỗng; hai cái ống nhựa màu đỏ bên trong rỗng; một cái ống nhựa màu trắng bên trong rỗng; bốn cây kéo bằng kim loại (đã qua sử dụng); một cái hộp quẹt gas (đã qua sử dụng); một bộ dụng cụ sử dụng chất ma túy (một chai nhựa trong suốt có ống màu xanh, bên trên nắp màu xanh có gắn một ống thủy tinh trong suốt có một đầu dạng phễu và một ống nhựa màu trắng – vàng).

Tuyên tịch thu sung quỹ Nhà nước: Một điện thoại di động hiệu VERTU, màu đen – trắng – vàng, loại K9, số Imei: 355420910020602, bên trong có sim số 0922084450 (đã qua sử dụng); Tiền Việt Nam 500.000 (Năm trăm nghìn) đồng.

Án phí: Áp dụng Điều 98, Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Lê Trung Th phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Viện kiểm sát huyện Trảng Bàng;
- Công an huyện Trảng Bàng;
- Chi cục THADS huyện Trảng Bàng;
- TATN;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Văn Tài